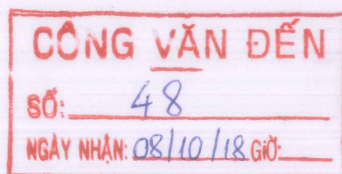


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness



TP.HCM, ngày 08 tháng 10 năm 2018
Ho Chi Minh City, date __ month __ year __

**BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ CỦA NGƯỜI NỘI
BỘ CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG, NGƯỜI NỘI BỘ CỦA QUỸ ĐẠI CHÚNG VÀ
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES OF
INTERNAL PERSON OF PUBLIC COMPANY, INTERNAL PERSON OF PUBLIC
FUND AND RELATED PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC)
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX)
- Công ty CP Chứng khoán Thành Công (TCI)

To: - The State Securities Commission (SSC)
- The Hanoi Stock Exchange (HNX)
- Thanh Cong Securities Company (TCI)

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/ *Information on individual that conducts the transfer:*
 - Tên cá nhân/ *Name of individual:* **LÊ ANH VIÊN**
 - Quốc tịch/ *Nationality:* **Việt Nam / Vietnam**
 - Số Chứng minh nhân dân / *Identity Card No:* **025161189**, Ngày cấp/ *Date of issue:* **ngày 28 tháng 08 năm 2009 / Dated 28 August 2009**, Nơi cấp/ *Place of issue:* **CA. TPHCM / Ho Chi Minh City Police**
 - Địa chỉ liên hệ / *Address:* **280/47/22 Bùi Hữu Nghĩa, P.2 Quận Bình Thạnh, TP HCM / 280/47/22 Bui Huu Nghia Street, Ward 2, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City**
 - Điện thoại/ *Telephone:* **093.889.8718** Fax:
 - Email: **leanhvien71@gmail.com**
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ / *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* **Thành viên Hội Đồng Quản Trị / Member of Board of Management.**
 - Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có) / *Position in the public company, the fund management company at registration date (if any):* / và Ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại

chúng, công ty quản lý quỹ: (nêu rõ lý do) */ and Date on which is no longer internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company:

*: Mục này chỉ dành cho trường hợp chưa hết thời hạn đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ This item is only for cases not yet registration deadline of transaction, the registrant is no longer the internal person or related person of internal person of the public company, the fund management company.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund):

- Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person:
- Quốc tịch/ Nationality:
- CMND hoặc Hộ chiếu/ Identity Card No or Passport No.: Số
Cấp ngày / Issued date: ngày ... tháng năm / Dated
..... Tại / At:
- Địa chỉ thường trú/ Permanent address:
- Điện thoại liên hệ/ Phone No.: Fax:
- Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /Currently position in the public company, the fund management company:
- Mối quan hệ giữa tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of organization executing transaction with internal person:
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any):

3. Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: **TCI**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/Trading account number with shares/fund certificates mentioned above: **085C001189** Tại công ty chứng khoán/ In securities company: **Công ty CP chứng khoán Thành Công/Thanh Cong Securities Joint Stock Company.**

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ Number, ownership proportion of shares/fund certificates held before transaction: **6.796.500** cổ phiếu, chiếm **18,88%** của tổng số vốn điều lệ / **6,796,500 shares, 18.88% of charter capital.**

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký bán/ Number of shares registered to sale: **6.796.500** cổ phiếu, chiếm **18,88%** của tổng số vốn điều lệ / **6,796,500 shares, 18.88% of charter capital.**

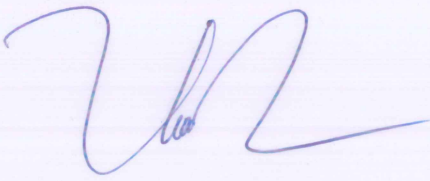
7. Số lượng cổ phiếu đã bán/ Number of shares sale: **6.796.500** cổ phiếu, chiếm **18,88%** của tổng số vốn điều lệ / **6,796,500 shares, 18.88% of charter capital.**

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares held after executing transaction*: 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% của tổng số vốn điều lệ / 0 share, 0.00% of charter capital.
9. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction*: **Thỏa thuận/ Put-through**
10. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Transaction period*: từ ngày/ *from* 04 / 10 / 2018 đến ngày/ *to* 04 / 10 / 2018.

** (Trong trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký, người nội bộ/ người có liên quan phải giải trình nguyên nhân.)/* (In case of failing to execute full registered number, the internal person/ related person of internal person shall need to explain the reasons.)

CÁ NHÂN BÁO CÁO
NAME OF REPORTING INDIVIDUAL

(Ký và ghi rõ họ tên)
(Signature and full name)


LÊ ANH VIÊN